

Số: 224 /QĐ-HQCT

Cần Thơ, ngày 29 tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy trình công nhận địa điểm kiểm tra hàng hóa tại chân công  
trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy**

**CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-BTC ngày 11/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình công nhận địa điểm kiểm tra hàng hóa tại chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 394/QĐ-HQCT ngày 13/11/2013 của Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ.

**Điều 3.** Trưởng phòng Nghiệp vụ và các Chi cục trưởng Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan thành phố Cần Thơ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, NV.



**Nguyễn Minh Thông**

## QUY TRÌNH

**Công nhận địa điểm kiểm tra hàng hóa  
tại chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-HQCT ngày 29 tháng 5 năm 2015  
của Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ)

### Phần I QUY ĐỊNH CHUNG

#### I. ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA HÀNG HÓA

Địa điểm kiểm tra là nơi tập kết máy móc, thiết bị, nguyên liệu, linh kiện, vật tư nhập khẩu để xây dựng nhà máy, công trình, thực hiện dự án đầu tư, phục vụ sản xuất hàng hóa hoặc hàng hóa xuất khẩu.

#### II. TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP

- Nộp hồ sơ đề nghị công nhận địa điểm kiểm tra tại Cục Hải quan thành phố Cần Thơ (bộ phận Văn thư).
- Bố trí mặt bằng, phương tiện phục vụ việc kiểm tra tại chân công trình, nơi sản xuất và chỉ được đưa hàng hóa vào sản xuất, thi công, lắp đặt sau khi đã được cơ quan hải quan quyết định thông quan.
- Cử cán bộ nắm vững về địa điểm xin công nhận cùng với công chức hải quan thực hiện khảo sát địa điểm chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy của doanh nghiệp.
- Có văn bản đề nghị gia hạn (trường hợp quyết định hết hạn và doanh nghiệp muốn gia hạn) gửi Cục Hải quan thành phố Cần Thơ (bộ phận Văn thư).
- Có văn bản đề nghị Cục Hải quan thành phố Cần Thơ chấm dứt hoạt động của các địa điểm kiểm tra (trường hợp sau khi hoàn thành việc thi công, lắp đặt hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy không còn nhu cầu đề nghị cơ quan hải quan thực hiện việc kiểm tra thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại các địa điểm này).

#### III. THẨM QUYỀN CÔNG NHẬN

Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ ban hành Quyết định công nhận đối với địa điểm kiểm tra là chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy thuộc địa bàn quản lý của Cục, gồm các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng và Trà Vinh.

## **IV. THỜI HẠN CÔNG NHẬN**

1. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp, Phòng Nghiệp vụ phải tham mưu cho lãnh đạo Cục ban hành Quyết định công nhận (nếu phù hợp) hoặc tham mưu cho lãnh đạo Cục có văn bản trả lời doanh nghiệp, nêu rõ lý do (nếu không phù hợp).

2. Trường hợp đặc biệt, doanh nghiệp không thể cử cán bộ cùng với công chức hải quan thực hiện khảo sát địa điểm kiểm tra hàng hóa trong thời hạn quy định để ban hành Quyết định đúng thời gian nêu trên, doanh nghiệp phải có văn bản (nêu rõ lý do) gửi Cục Hải quan thành phố Cần Thơ. Lãnh đạo Cục sẽ xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được công văn đề nghị gia hạn của doanh nghiệp, Phòng Nghiệp vụ phải tham mưu cho lãnh đạo Cục ban hành Quyết định công nhận.

## **Phần II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **I. HỒ SƠ NỘP, XUẤT TRÌNH**

1. Hồ sơ theo quy định tại Khoản 2, Điều 102 Thông tư số 38/2015/TT-BTC, gồm:

a) Công văn đề nghị: 01 bản chính (theo Mẫu số 01/ĐĐKT).

b) Sơ đồ thiết kế khu vực kiểm tra hàng hóa: 01 bản chụp.

2. Ngoài hồ sơ tại Khoản 1 nêu trên, doanh nghiệp phải nộp thêm một số chứng từ đối với các trường hợp cụ thể sau đây:

a) Hợp đồng thuê địa điểm (đối với trường hợp địa điểm thuê): 01 bản chụp.

b) Giấy ủy quyền (đối với trường hợp ủy quyền): 01 bản chụp.

3. Doanh nghiệp có thể nộp các chứng từ tại Khoản 2 nêu trên vào cùng thời điểm với công văn đề nghị hoặc khi công chức hải quan đến khảo sát thực tế địa điểm.

4. Đối với các chứng từ là bản chụp, doanh nghiệp phải ký xác nhận, đóng dấu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ.

5. Trường hợp quyết định hết hiệu lực và doanh nghiệp muốn gia hạn, thì nộp công văn đề nghị gia hạn.

### **II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN**

**1. Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị**

a) Văn phòng (bộ phận Văn thư) có trách nhiệm:

+ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp, đóng dấu công văn đến, trình lãnh đạo Cục phê duyệt và đưa lên mạng nội bộ.

+ Chuyển hồ sơ cho Phòng Nghiệp vụ.

b) Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ phân công công chức tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

## **2. Bước 2: Xử lý hồ sơ**

a) Công chức được phân công xử lý hồ sơ (gọi tắt là công chức xử lý hồ sơ) tiến hành kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với quy định tại Khoản 2, Điều 102 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan:

- Nếu hồ sơ không phù hợp, công chức xử lý hồ sơ lập Tờ trình (theo Mẫu số 02/ĐĐKT) và dự thảo văn bản trả lời cho doanh nghiệp (nêu rõ lý do) trình lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và lãnh đạo Cục.

- Nếu hồ sơ phù hợp, công chức xử lý hồ sơ liên hệ doanh nghiệp để thống nhất thời gian khảo sát thực tế kho, bãi, đồng thời báo cáo trực tiếp cho lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ để phối hợp với lãnh đạo Chi cục quản lý địa điểm cử công chức phối hợp.

b) Trường hợp doanh nghiệp thuê kho hoặc nhà máy, xí nghiệp sản xuất của doanh nghiệp khác, mà địa điểm này đã được Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ ban hành quyết định công nhận, công chức xử lý hồ sơ phải kiểm tra, đối chiếu với các hồ sơ đã công nhận trước đây để xác định tính hợp lệ của địa điểm xin công nhận.

c) Trường hợp doanh nghiệp đề nghị gia hạn Quyết định thì công chức xử lý hồ sơ kiểm tra, đối chiếu với hồ sơ trước đây đã được công nhận và chuyển sang thực hiện bước 4.

## **3. Bước 3: Khảo sát địa điểm**

### **a) Thực hiện khảo sát thực tế kho, bãi**

- Việc khảo sát thực tế tại địa điểm kiểm tra phải do 02 (hai) công chức hải quan cùng thực hiện.

- Đối với địa điểm kiểm tra thuộc địa bàn thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang: lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ cử 01 công chức thuộc Phòng và lãnh đạo Chi cục Hải quan Tây Đô cử 01 công chức thuộc Chi cục phối hợp thực hiện khảo sát.

- Đối với địa điểm kiểm tra thuộc địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Vĩnh Long và Trà Vinh: lãnh đạo Chi cục cử 02 công chức thuộc Chi cục thực hiện khảo sát theo địa bàn quản lý.

### **b) Lập Biên bản khảo sát**

- Kết quả khảo sát được lập Biên bản (theo Mẫu số 03/ĐĐKT).

- Biên bản khảo sát gồm 02 (hai) bản, Phòng Nghiệp vụ lưu 01 (một) bản cùng với hồ sơ công nhận địa điểm kiểm tra, giao doanh nghiệp 01 (một) bản, có chữ ký của 02 (hai) công chức hải quan tham gia khảo sát và chữ ký của đại diện doanh nghiệp, đồng thời đóng dấu giáp lai vào Biên bản (đối với trường hợp Biên bản có từ hai trang trở lên được in một mặt và từ ba trang trở lên đối với Biên bản in hai mặt).

- Trường hợp công chức Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Long hoặc Chi cục Hải quan Sóc Trăng thực hiện khảo sát thì Biên bản khảo sát lập thành 03 (ba) bản, Chi cục lưu 01 (một) bản, giao doanh nghiệp 01 (một) bản và 01 (một) bản chuyển cho Phòng Nghiệp vụ lưu hồ sơ công nhận địa điểm kiểm tra.

- Biên bản khảo sát được đóng dấu treo của Cục đối với trường hợp công chức Phòng Nghiệp vụ và Chi cục Hải quan Tây Đô thực hiện; đóng dấu của Chi cục đối với trường hợp công chức Chi cục Hải quan cửa khẩu Vĩnh Long hoặc Chi cục Hải quan Sóc Trăng thực hiện.

#### **4. Bước 4: Ban hành quyết định**

a) Căn cứ Biên bản khảo sát, đối chiếu hồ sơ và quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, công chức xử lý hồ sơ lập Tờ trình (theo Mẫu số 02/ĐĐKT) đề xuất hướng xử lý trình lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và lãnh đạo Cục.

- Nếu hồ sơ phù hợp, công chức xử lý hồ sơ đề xuất ban hành quyết định công nhận địa điểm kiểm tra, đồng thời dự thảo quyết định trình lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và lãnh đạo Cục. Quyết định công nhận có giá trị hiệu lực trong thời hạn 02 năm kể từ ngày ban hành.

- Nếu hồ sơ không phù hợp, công chức xử lý hồ sơ đề xuất không ban hành quyết định công nhận địa điểm kiểm tra, đồng thời dự thảo văn bản trả lời cho doanh nghiệp (nêu rõ lý do) trình lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và lãnh đạo Cục.

b) Một số trường hợp cụ thể được quy định như sau:

- Trường hợp địa điểm kiểm tra đã được khảo sát thực tế theo quy định tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính, thì sẽ không khảo sát lại theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015. Trường hợp này không cần lập Tờ trình đề xuất.

- Trường hợp địa điểm kiểm tra do doanh nghiệp thuê, thì quyết định công nhận sẽ có hiệu lực theo thời hạn tại hợp đồng thuê, nhưng tối đa không quá 02 năm kể từ ngày ban hành quyết định.

- Trường hợp doanh nghiệp thuê địa điểm kiểm tra của doanh nghiệp khác, mà địa điểm này đã được Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ ban hành quyết định công nhận, thì quyết định này cũng phải ban hành lại (loại trừ đi phần kho, bãi đã cho thuê).

- Trường hợp gia hạn Quyết định thì không lập tờ trình đề xuất, chỉ ban hành Quyết định gia hạn (hiệu lực tối đa không quá 2 năm kể từ ngày ban hành Quyết định gia hạn)

### **Phần III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trường các đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy trình này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục kịp thời báo cáo lãnh đạo Cục (qua Phòng Nghiệp vụ) để có chỉ đạo xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung Quy trình cho phù hợp.

3. Các Chi cục Hải quan niêm yết công khai văn bản này tại các địa điểm làm thủ tục hải quan để doanh nghiệp biết, đồng thời, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện (khi doanh nghiệp có yêu cầu).

4. Tổ website đưa Quy trình này lên website để doanh nghiệp biết và thực hiện./.

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Minh Thông**

**Phụ lục**  
**MẪU BIỂU THỰC HIỆN QUY TRÌNH**  
*(Kèm theo Quyết định số 224/QĐ-HQCT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của  
Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Cần Thơ)*

Quy trình công nhận địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất, nhập khẩu tại chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy của doanh nghiệp gồm các biểu mẫu sau:

1. Mẫu số 01/ĐĐKT: Công văn đề nghị của doanh nghiệp
2. Mẫu số 02/ĐĐKT: Tờ trình đề xuất xử lý hồ sơ
3. Mẫu số 03/ĐĐKT: Biên bản ghi nhận kết quả khảo sát địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất, nhập khẩu tại chân công trình/cơ sở sản xuất

**TÊN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

Địa danh, ngày tháng năm

V/v đề nghị công nhận địa điểm kiểm tra tại chân công trình/cơ sở sản xuất (1)

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Cần Thơ

Tên doanh nghiệp: (2)

Mã số thuế: (3)

Địa chỉ: (4)

Điện thoại:

Fax:

Email:

Mặt hàng xuất khẩu: (5)

Mặt hàng nhập khẩu: (6)

Địa điểm kiểm tra đề nghị công nhận: (7)

Lý do đề nghị: (8)

Tình trạng sở hữu đối với địa điểm đề nghị công nhận: (9)

Doanh nghiệp cam kết bố trí mặt bằng, phương tiện phục vụ cho việc kiểm tra thực tế hàng hóa xuất, nhập khẩu của cơ quan hải quan tại địa điểm kiểm tra được công nhận.

Thời gian cử cán bộ khảo sát: (10)

Số điện thoại liên hệ: (11)

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu:

**GIÁM ĐỐC**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- 
- (1) Nếu địa điểm đề nghị là chân công trình thì ghi là chân công trình; nếu địa điểm đề nghị là cơ sở sản xuất, nhà máy thì ghi là cơ sở sản xuất  
(2) Tên doanh nghiệp và tên giao dịch  
(3) Mã số thuế của doanh nghiệp  
(4) Địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp  
(5), (6) Mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu đề nghị được kiểm tra tại Địa điểm kiểm tra là chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy  
(7) Tên (nếu có) và địa chỉ của Địa điểm kiểm tra; Trường hợp có từ hai địa điểm trở lên thì ghi rõ: Địa điểm 1, Địa điểm 2,...



(8) Nêu rõ lý do đề nghị công nhận:

- Đối với hàng xuất khẩu: Không cần nêu lý do.

- Đối với hàng nhập khẩu:

+ Nếu là máy móc, thiết bị, vật tư nhập khẩu để xây dựng nhà máy, công trình thì ghi lý do: Thực hiện dự án đầu tư.

+ Nếu là nguyên liệu, linh kiện, vật tư, thiết bị nhập khẩu để sản xuất hàng hóa thì ghi lý do: Phục vụ sản xuất hàng hóa.

(9) Ghi rõ địa điểm kiểm tra thuộc sở hữu của doanh nghiệp hay thuê của doanh nghiệp khác. Nếu là địa điểm thuê của doanh nghiệp khác, thì phải ghi rõ của doanh nghiệp nào? Theo hợp đồng thuê kho bãi, nhà xưởng số:....ngày.....

(10) Thời gian doanh nghiệp sẽ cử cán bộ khảo sát địa điểm cùng với Hải quan: ....giờ...phút, ngày.... (tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nộp công văn đề nghị tại Văn thư Cục).

(11) Số điện thoại để Hải quan liên hệ khi cần thiết (cần nêu rõ tên người liên hệ).

CƠ QUAN CẤP TRÊN  
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày tháng năm

**TỜ TRÌNH**  
Về việc .....

---

**1. Nội dung vụ việc**

**2. Ý kiến của công chức làm Tờ trình**

**NGƯỜI ĐỀ XUẤT**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**3. Ý kiến của lãnh đạo đơn vị**

**TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**4. Ý kiến phê duyệt của lãnh đạo Cục (\*)**

---

(\*) Tờ trình do Phòng Nghiệp vụ soạn thảo mới có nội dung này

CƠ QUAN CẤP TRÊN  
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-

Địa danh, ngày tháng năm

### BIÊN BẢN

#### Ghi nhận kết quả khảo sát địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất, nhập khẩu tại (1) của (2)

Hôm nay, vào lúc giờ phút ngày tháng năm , tại (3)  
(địa chỉ: (4)),

Chúng tôi gồm:

1. Ông/Bà (5), (6)

2. Ông/Bà (5), (6)

Với sự chứng kiến của: Ông/Bà (7), (8)

Đã tiến hành khảo sát thực tế tại (1) của (2) (theo quy định tại Khoản 2,  
Điều 102 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính).  
Kết quả khảo sát như sau:

.....

Biên bản kết thúc lúc giờ cùng ngày, được lập thành 02 bản, mỗi bản  
gồm trang, có nội dung và giá trị như nhau, được giao cho đại diện doanh  
nghiệp (ông/bà.....) 01 bản và (9) lưu 01 bản.

Sau khi đọc Biên bản, những người có mặt đồng ý về nội dung Biên bản  
và cùng ký vào Biên bản./.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN (10)**

- 
- (1) Chân công trình hoặc cơ sở sản xuất, nhà máy
  - (2) Tên doanh nghiệp
  - (3) Tên địa điểm tiến hành khảo sát (VD: Chi nhánh Công ty TNHH A,...)
  - (4) Địa chỉ của địa điểm khảo sát
  - (5) Họ tên công chức hải quan thực hiện khảo sát
  - (6) Chức vụ, đơn vị công tác của công chức hải quan thực hiện khảo sát
  - (7) Họ tên người đại diện doanh nghiệp tham gia khảo sát
  - (8) Chức vụ, đơn vị công tác của người đại diện doanh nghiệp tham gia khảo sát
  - (9) Tên đơn vị thực hiện khảo sát
  - (10) Công chức hải quan thực hiện khảo sát ký, ghi rõ họ tên